**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN NAM TRÀ MY Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

#SoKyHieuVanBan *#DiaDiemNgayBanHanh*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phê chuẩn điều chỉnh quyết toán ngân sách năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRÀ MY**

**KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 9**

**(Từ ngày 20 đến ngày 21 tháng 12 năm 2023)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP và Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ tài chính về quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;*

*Xét Tờ trình số …../TTr-UBND ngày …./12/2023 của UBND huyện Nam Trà My về đề nghị điều chỉnh Quyết toán thu – chi ngân sách năm 2022;*

*Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn điều chỉnh quyết toán thu - chi ngân sách huyện Nam Trà My năm 2022, với các nội dung sau:

**1. Phần thu**

1.1. Tổng quyết toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện Nam Trà My năm 2022 là: **99.847.189.797 đồng** (*Chín mươi chín tỷ, tám trăm bốn mươi bảy triệu, một trăm tám mươi chín ngàn, bảy trăm chín mươi bảy đồng*). Điều tiết giữa các cấp ngân sách như sau:

- Thu ngân sách TW 8.167.791.974 đ.

- Thu ngân sách tỉnh - 8.487.145 đ.

- Thu ngân sách địa phương 91.687.884.968 đ.

Trong đó:

*+ Thu ngân sách huyện 91.239.964.742 đ.*

*+ Thu ngân sách xã 447.920.226 đ.*

1.2. Tổng quyết toán thu ngân sách địa phương (*bao gồm NS cấp huyện và NS cấp xã*) năm 2022, là **1.230.141.468.276 đồng** (*Một ngàn, hai trăm ba mươi tỷ, một trăm bốn mươi mốt triệu, bốn trăm sáu mươi tám ngàn, hai trăm bảy mươi sáu đồng*). Trong đó:

- Thu NSĐP được hưởng theo phân cấp 91.687.884.968 đ.

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên

+ Bổ sung cân đối 332.267.391.100 đ.

+ Bổ sung có mục tiêu 505.536.010.089 đ.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên 7.565.655.371 đ.

- Thu kết dư ngân sách 3.841.068.343 đ.

- Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước 289.243.458.405 đ.

1.3. Quyết toán thu ngân sách địa phương theo cấp ngân sách

a) Tổng quyết toán thu ngân sách cấp huyện năm 2022, là **1.080.785.672.595 đồng**. Trong đó:

- Thu NSĐP được hưởng theo phân cấp 91.239.964.742 đ.

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên

+ Bổ sung cân đối 289.228.000.000 đ.

+ Bổ sung có mục tiêu 429.967.945.077 đ.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên 7.565.655.371 đ.

- Thu kết dư ngân sách 0 đ.

- Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước 262.784.107.405 đ.

b) Tổng quyết toán thu ngân sách cấp huyện năm 2022, là **149.355.795.681 đồng**. Trong đó:

- Thu NSĐP được hưởng theo phân cấp 447.920.226 đ.

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên

+ Bổ sung cân đối 43.039.391.100 đ.

+ Bổ sung có mục tiêu 75.568.065.012 đ.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên 0 đ.

- Thu kết dư ngân sách 3.841.068.343 đ.

- Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước 26.459.351.000 đ.

**2. Phần chi**

Tổng quyết toán chi ngân sách địa phương (huyện, xã) năm 2022, là **1.223.954.754.397 đồng** (*Một ngàn, hai trăm hai mươi ba tỷ, chín trăm năm mươi bốn triệu, bảy trăm năm mươi bốn ngàn, ba trăm chín mươi bảy đồng*). Trong đó:

2.1. Phân theo cấp ngân sách

- Chi ngân sách cấp huyện 1.079.181.573.649 đ.

- Chi ngân sách cấp xã 144.773.180.748 đ.

2.2. Phân theo nội dung chi

- Chi đầu tư phát triển 310.365.780.900 đ.

- Chi thường xuyên 349.180.001.118 đ.

- Chi nộp trả ngân sách cấp trên 128.697.423.198 đ.

- Chi bổ sung cho NS cấp xã 118.607.456.112 đ.

- Chi chuyển nguồn ngân sách 317.104.093.069 đ.

**3. Chênh lệch thu - chi ngân sách địa phương**

Chênh lệch thu - chi ngân sách địa phương (*huyện, xã*) năm 2022 là: **6.186.713.879 đồng** (*Sáu tỷ, một trăm tám mươi sáu triệu, bảy trăm mười ba ngàn, tám trăm bảy mươi chín đồng*). Trong đó:

- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp huyện 1.604.098.946 đ.

- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp xã 4.582.614.933 đ.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nam Trà My lập thủ tục báo cáo UBND tỉnh Quảng Nam, Sở Tài chính đúng theo quy định.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND huyện giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Nam Trà My Khóa XII, Kỳ họp thứ 9, thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2023./.

***Nơi nhận:***

- TT HĐND, UBND tỉnh; **CHỦ TỊCH**

- Sở Tài chính; Sở KH&ĐT;

- TT TVHU; UBND, UBMTTQVN huyện;

- Các Ban HĐND huyện;

- Đại biểu HĐND huyện;

- HĐND và UBND các xã;

- Các cơ quan, ban, ngành;

- Lưu: VT, HĐND.

**#ChuKyLanhDao**